

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST

Ngày: 14 – 11 – 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Duy Bản và ông Đinh Xuân Thủy.

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn H, sinh ngày 05/7/1972 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: xóm A, thôn F, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không theo tôn giáo nào; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị H1, sinh năm 1927; con ông: Không rõ họ tên, lai lịch; có vợ tên Thái Thị L, sinh năm 1974 và có 03 người con, người con lớn nhất sinh năm 1993 và người con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú 30/7/2024 cho đến ngày 05/9/2024 và từ ngày 07/10/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Thái Thị L, sinh năm 1974, nơi cư trú: xóm A, thôn F, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Đoàn Minh H2, nơi cư trú: thôn F, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Chức vụ: Trưởng thôn 6, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo, tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, đề nghị:

Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 31/01/2024, tại thôn F, H, T, Bình Thuận; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự-Kinh tế-Ma túy Công an huyện T phối hợp

với Hạt kiểm lâm huyện T và Công an xã H tiến hành kiểm tra nhà bị cáo Nguyễn H; phát hiện: đang nuôi nhốt 02 cá thể động vật rừng còn sống nghi là Cầy vòi hương, có tổng trọng lượng 2,8kg; đang tàng trữ 02 cá thể rắn đã chết, được ngâm trong 01 hũ rượu làm bằng thủy tinh, trong đó có 01 thể rắn nghi là Hồ mang, còn 01 cá thể rắn chưa xác định được; đang tàng trữ 56 móng động vật, chưa xác định được loài, trong đó gồm: 32 cái móng màu đen xám còn nguyên phần xương và vỏ, 11 cái móng chỉ còn xương màu trắng và 13 cái vỏ móng màu đen xám. Toàn bộ các cá thể động vật và các sản phẩm động vật trên không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp. Tổ công tác tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc và niêm phong toàn bộ tang vật để điều tra. Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận toàn bộ cá thể động vật, sản phẩm động vật nêu trên là của bị cáo H mua về, cất giữ trong nhà để sử dụng và nuôi nhốt.

Tại Kết luận giám định tư pháp số: 05-2024/KL/STHMN, ngày 07/5/2024 của Viện pháp y - Viện sinh thái học M1, kết luận đối với cá thể động vật, sản phẩm động vật đã thu giữ của bị cáo H như sau:

- 02 (hai) cá thể động vật rừng còn sống là loài Cầy vòi hương; là động vật hoang dã, có tên khoa học là *P hermaphroditus*; thuộc nhóm IIB trong danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ; Sách đỏ Việt Nam không có đánh giá; không có tên trong Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; có tên trong phụ lục III danh mục ban hành kèm theo Công ước CITES.

- 56 (năm mươi sáu) sản phẩm động vật: không thể xác định được nguồn gốc loài động vật do mẫu vật đã bị nhiễm khuẩn và đang trong tình trạng vật liệu di truyền (ADN) bị phân hủy nên không thể li trích, tách chiết và giải trình tự gene để xác định loài. Về khối lượng, 56 mẫu vật là móng vuốt động vật sau khi được kiểm tra, phân loại sẽ tương đương với ít nhất 03 cá thể (mỗi cá thể có 20 móng vuốt).

- 02 (hai) cá thể rắn (đã chết) ngâm trong hũ rượu: Mẫu số 01 được xác định là Rắn hổ mang chúa; là loài động vật rừng hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm; có tên khoa học là *O*; Sách đỏ Việt Nam ghi nhận: Bậc CR – Cực kỳ nguy cấp; thuộc nhóm IB trong danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ; có tên trong Phụ lục I danh mục ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; có tên trong phụ lục II danh mục ban hành kèm theo Công ước CITES. Mẫu số 02 được xác định là Rắn ráo gờ; là động vật rừng hoang dã, có tên khoa học là: *P2*; Sách đỏ Việt Nam: Không có đánh giá; là loài thông thường theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ; không có tên trong Phụ lục I danh mục ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; không có tên trong các phụ lục ban hành kèm theo Công ước CITES. Viện Sinh thái học miền N không đủ cơ sở để xác định được thời gian các mẫu vật này được ngâm là có từ trước hay sau ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Tại Kết luận giám định động vật bổ sung số: 1132/STTNSV, ngày 11/7/2024 của V1 - Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật, kết luận đối với 56 (năm mươi sáu) sản phẩm động vật thu giữ của bị cáo Nguyễn H sau: 56 móng động vật là của loài Gấu ngựa; có tên khoa học *U1*; có tên trong Phụ lục I thuộc Danh mục loài

nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ; thuộc Nhóm IB theo Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ; có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES).

Tại Kết luận định giá tài sản số 29/KL -HĐĐGTS ngày 08/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T; kết luận đối với cá thể động vật, sản phẩm động vật thu giữ của bị cáo H như sau: 02 cá thể Cây vòi hương, thuộc nhóm IIB, loài động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, tổng trọng lượng 2,8kg, có trị giá là: 3.500.000đồng. 01 cá thể Rắn ráo gờ, loài thông thường, trọng lượng 0,8kg, có trị giá là: 200.000đồng. Không định giá đối với 01 cá thể Rắn hổ mang chúa và 56 móng Gấu vì thuộc Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSND-TL ngày 03/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận khẳng định Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn H hưởng M hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng

[2] Về vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: ; 02 cá thể Cây vòi hương; 56 cái móng của loài Gấu ngựa; 01 cá thể Rắn hổ mang chúa, đã chết, ngâm trong rượu; 01 cá thể Rắn ráo gờ, đã chết, ngâm trong rượu.

Trong quá trình điều tra, có 01 cá thể Cây vòi hương bị chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã phối hợp với Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông và Hạt kiểm lâm huyện T xử lý tiêu hủy; đối với 01 cá thể Cây vòi hương còn sống: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã phối hợp với Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông và Hạt kiểm lâm huyện T xử lý thả về tự nhiên; đối với 56 cái móng của loài Gấu ngựa: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã bàn giao cho Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật để phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, theo đề nghị của V2 tại Công văn số 1449/STTNSV ngày 28/8/2024.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cá thể Rắn hổ mang chúa và 01 cá thể Rắn ráo gờ, đều đã chết, được ngâm trong hũ rượu, hiện đều đang được giữ bản quản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T.

[3] Ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều luật, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Người chứng kiến ông Đoàn Minh H2 vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, ông Đoàn Minh H2 đã trình bày lời khai đầy đủ, rõ ràng có trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt ông Đoàn Minh H2 không làm ảnh hưởng đến tính chính xác, khách quan của vụ án. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa và đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H2 là phù hợp.

[2]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[3]. Về thẩm quyền giải quyết:

Bị cáo bị truy tố về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức hình phạt cao nhất đến 05 năm tù, là thuộc tội phạm nghiêm trọng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm được thực hiện trên địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về định tội danh; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

[4.1] Về định tội danh:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án; do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:

Bị cáo Nguyễn H đã có hành vi mua của những đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, các cá thể động vật, sản phẩm động vật gồm: 56 móng động vật của loài Gấu N1 (có tên khoa học là *U thibetamus*), 01 cá thể Rắn hổ mang chúa đã chết (có tên

khoa học *Ophiophagus hannah*), 01 cá thể Rắn ráo gờ đã chết (Có tên khoa học: *P2*) về tàng trữ trái phép tại nhà bị cáo để sử dụng và 02 cá thể Cây vòi hương còn sống (Có tên khoa học: *Paradoxurus hermaphroditus*) về để nuôi nhốt tại nhà bị cáo ở xóm A, thôn F, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Đến ngày 31/01/2024, lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Cơ quan Công an xã Huy Khiêm và Hạt kiểm lâm huyện T tiến hành nhà bị cáo H, phát hiện, tạm giữ tất cả cá thể động vật, sản phẩm động vật nêu trên.

Bị cáo Nguyễn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được việc tàng trữ, nuôi nhốt loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm. Thế nhưng chỉ vì bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo, nghe thông tin thất thiệt, bị cáo muốn sử dụng cá thể động vật, sản phẩm động vật để cải thiện được tình trạng sức khỏe; bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách, chế độ quản lý của Nhà nước về môi trường; cố ý tàng trữ trái phép 56 móng động vật của loài Gấu N1 (có tên khoa học là *U thibetamus*) và 01 cá thể Rắn hổ mang chúa đã chết (có tên khoa học *Ophiophagus hannah*); đây đều là những loài động vật có tên trong Phụ lục I Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ, thuộc Nhóm IB Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ, có tên trong Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có mẹ (tên Lê Thị H1, sinh năm 1927, đã chết) là người có công Cách mạng. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.3] Về quyết định hình phạt:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực môi trường; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các loài động vật hoang dã, có nguy cơ tuyệt chủng; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn công cộng tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và có

nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Hơn nữa bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, bị suy thận đã phẫu thuật cắt 02 quả thận và ghép thận, bị teo mô nhu cầu tiểu nảo hai bên đối xứng kèm theo bệnh lý tăng huyết áp, tăng lipid trong máu, hiện phải tái khám điều trị định kỳ hàng tháng và điều trị ngoại trú uống thuốc hàng ngày; bị cáo cần có điều kiện điều trị bệnh hiểm nghèo để đảm bảo sức khỏe, tính mạng của bị cáo. Ngoài ra xét thấy: bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử hình phạt tù đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 cá thể Cây vôi hương đã bị chết: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã phối hợp với Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông và Hạt kiểm lâm huyện T xử lý tiêu hủy (theo Quyết định xử lý vật chứng số 598A/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 03/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T và Biên bản kiểm tra động vật rừng đã chết ngày 30/5/2024 – Bút lục số 75 và 77) là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

Đối với vật chứng là 01 cá thể Cây vôi hương còn sống: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã phối hợp với Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông và Hạt kiểm lâm huyện T xử lý tiêu hủy (theo Quyết định xử lý vật chứng số 775/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 23/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T và Biên bản xử lý vật chứng ngày 30/7/2024 – Bút lục số 81, 82) là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

Đối với các vật chứng là 01 cá thể Rắn hổ mang chúa đã chết, ngâm trong hũ rượu và 01 cá thể Rắn ráo gờ đã chết, ngâm trong hũ rượu (Hiện đang được tạm giữ, bảo quản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 02/8/2024 – Bút lục số 80): Các vật chứng này đều là vật cấm tàng trữ hoặc vật không có giá trị sử dụng. Do đó cần căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu và tiêu hủy các vật chứng này.

Đối với các vật chứng là 56 cái móng của loài Gấu ngựa: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã bàn giao cho Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật để phục vụ công tác nghiên cứu khoa học (theo Quyết định xử lý vật chứng số 962/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 04/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T và Công văn số 1149/STTNSV ngày 28/8/2024 của V2 – Bút lục số 83, 84) là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

[6]. Về án phí:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi bị cáo Nguyễn Hương tàng T 02 cá thể Cây vòi hương còn sống và 01 cá thể Rắn ráo gờ còn sống: 02 cá thể Cây vòi hương là loài động vật hoang dã, có tên khoa học là *P hermaphroditus*, thuộc nhóm IIB trong danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ, Sách đỏ Việt Nam không có đánh giá, không có tên trong Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, có tên trong phụ lục III Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. 01 cá thể Rắn ráo gờ đã chết là động vật rừng hoang dã, có tên khoa học là: *Ptyas carinata*, Sách đỏ Việt Nam: Không có đánh giá, là loài thông thường theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ, không có tên trong Phụ lục I danh mục ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, không có tên trong các phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. Các cá thể động vật này có tổng giá trị các là 3.700.000đồng (Theo Kết luận định giá tài sản số 29/KL -HĐĐGTS ngày 08/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T). Hành vi này của bị cáo Nguyễn H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm; do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không khởi tố là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét xử, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

[2] Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án – Ngày 14/11/2024.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Nguyễn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Hương P1 chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cá thể Rắn hổ mang chúa đã chết, ngâm trong rượu và 01 cá thể Rắn ráo gò đã chết, ngâm trong rượu (*Hiện đều đang được tạm giữ, bảo quản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 02/8/2024 – Bút lục số 80*).

[4] Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn H có nghĩa vụ nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - Ngày 14/11/2024 (Đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT CA.huyện Tánh Linh;
- CQ THAHS CA H. Tánh Linh;
- NTG CA huyện Tánh Linh;
- UBND xã Huy Khiêm (thay TB);
- Sở TP tỉnh Bình Thuận;
- CC THADS H.Tánh Linh (khi án có HLPL);
- THAHS TAND H.Tánh Linh (khi có HLPL);
- Lưu án văn VP, lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Khánh